

Số: 1877/SGDDĐT-GDTrH

Hải Phòng, ngày 01 tháng 9 năm 2021

V/v: Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ
cấp trung học năm học 2021-2022

Kính gửi

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường Trung học phổ thông;
- Các trường Phổ thông nhiều cấp học.

Căn cứ Công văn số 1874/SGDDĐT-GDTrH ngày 01/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó quy định việc dạy học ngoại ngữ 1 và ngoại ngữ 2;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị giáo dục triển khai thực hiện việc dạy học các môn ngoại ngữ năm học 2021-2022 như sau:

I. Tổ chức dạy học các môn ngoại ngữ

Tất cả các môn ngoại ngữ ở tất cả các khối lớp, cả ngoại ngữ 1 và ngoại ngữ 2 (trừ môn ngoại ngữ chuyên và môn tiếng Pháp hệ song ngữ), học 3 tiết/tuần, 105 tiết/năm.

1. Chương trình tiếng Anh

- Tất cả các trường THCS và các trường THPT thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh hệ 10 năm cho tất cả học sinh các khối lớp. Tổ chức khảo sát năng lực tiếng Anh cho học sinh các lớp đầu cấp (lớp 6 và lớp 10) vào đầu năm học;

- Không thực hiện tinh giản nội dung dạy học và không xây dựng chương trình nhà trường đối với môn tiếng Anh hệ 10 năm ở tất cả các khối lớp.

2. Chương trình song ngữ tiếng Pháp

- Tiếp tục thực hiện Quyết định 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 của Bộ GDĐT về Kế hoạch giáo dục áp dụng cho Chương trình song ngữ tiếng Pháp và môn tiếng Pháp ngoại ngữ 2; Công văn số 689/BGDĐT-GDTrH ngày 26/02/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thi và xét tốt nghiệp chương trình song ngữ, chương trình tăng cường tiếng Pháp cấp THCS và THPT kể từ năm học 2017-2018;

- Trường THCS Hồng Bàng tổ chức dạy tiếng Anh là ngoại ngữ 2 thay cho môn Vật lí Pháp đối với học sinh lớp 6;

- Trường THCS Hồng Bàng phối hợp với trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng tổ chức khảo sát, tuyển chọn học sinh đầu vào lớp 6; chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp hệ song ngữ tiếng Pháp cho học sinh lớp 9;

- Trường THPT chuyên Trần Phú chủ động lập kế hoạch đón nhận và tổ chức lớp học cho học sinh tốt nghiệp THCS hệ song ngữ tiếng Pháp.

3. Các ngoại ngữ khác

- Trường THPT chuyên Trần Phú tiếp tục tổ chức giảng dạy các môn chuyên tiếng Nga, Trung, Pháp, Nhật, Hàn tại các lớp chuyên ngữ. Mọi quy định về việc giảng dạy các môn ngoại ngữ này thực hiện như đối với môn chuyên tiếng Anh; lập kế hoạch bồi dưỡng đội tuyển học sinh chuyên tiếng Nhật, chuẩn bị tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm 2022 nếu Bộ GDĐT tổ chức;

- Trường THPT chuyên Trần Phú xây dựng kế hoạch dạy ngoại ngữ 2 thay cho môn học tự chọn đối với tất cả các lớp 10 chuyên ngoại ngữ và lớp 10 hệ song ngữ tiếng Pháp từ năm học này. Cụ thể, các lớp chuyên Anh chọn môn ngoại ngữ 2 là một trong các ngoại ngữ đang được giảng dạy tại trường; các lớp chuyên ngoại ngữ khác và lớp song ngữ tiếng Pháp học môn ngoại ngữ 2 là tiếng Anh;

- Khuyến khích các trường khác có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn lực giáo viên tổ chức dạy ngoại ngữ 2 thay cho môn học tự chọn;

- Các trường THPT và THCS được Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ định tổ chức dạy học tiếng Nhật Bản, tiếng Hàn Quốc (hình thức NN1 hoặc NN2) chủ động về nguồn lực giáo viên, cơ sở vật chất và tài liệu giảng dạy phù hợp.

4. Hợp tác quốc tế

- Khuyến khích các nhà trường triển khai dạy học có yếu tố người nước ngoài;

- Khuyến khích các trung tâm ngoại ngữ có đội ngũ giáo viên nước ngoài đủ năng lực sư phạm, có chương trình nội dung giảng dạy phù hợp tham gia giảng dạy tại các nhà trường;

- Khuyến khích các nhà trường mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, các cơ sở giáo dục nước ngoài nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ, trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cho giáo viên;

- Tăng cường các hoạt động giao lưu quốc tế.

II. Phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá

1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tăng cường áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực;

- Chú trọng các hoạt động học tập mang tính hợp tác cao như hoạt động tổ, nhóm;

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự tin, ý thức tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức của học sinh thông qua các hoạt động như báo cáo, thuyết trình, thảo luận, hùng biện, kể chuyện, làm dự án ...;

- Tăng cường việc dạy học trực tuyến, áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy như làm giáo án điện tử, xây dựng bài học e-learning, khai thác thông tin, dạy học trực tuyến, vv...

2. Kiểm tra và đánh giá

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/08/2020 của Bộ GDĐT và Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 áp dụng đối với các khối lớp đang thực hiện chương trình hiện hành; Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 áp dụng đối với lớp 6 (chương trình GDPT 2018)

- Chú trọng kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và năng lực đầu ra theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam. Cụ thể, kết thúc cấp THCS học sinh đạt trình độ Bậc 2; kết thúc cấp THPT học sinh đạt trình độ Bậc 3;

Quy định về các bài kiểm tra, đánh giá:

- *Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:* Số điểm kiểm tra, đánh giá là 04 điểm/học kỳ. Có thể thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như kiểm tra viết, báo cáo, vấn đáp, miêu tả tranh, kể chuyện, phỏng vấn, đóng vai, thuyết trình, trình chiếu video ...;

- *Kiểm tra, đánh giá định kỳ:*

+ Gồm 01 bài kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và 01 bài kiểm tra, đánh giá cuối kỳ bằng hình thức kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính. Thời gian làm bài kiểm tra từ 45 đến 90 phút, đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

+ Cần giảm thiểu tỷ lệ kiểm tra trắc nghiệm, tăng cường kiểm tra theo hình thức tự luận. Chỉ tập trung dạy học trắc nghiệm ở học kỳ II lớp 12 để đáp ứng yêu cầu của kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Phải có ma trận đề, bản đặc tả đề thi và bao gồm đủ 04 kỹ năng ngôn ngữ là nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ, trong đó mỗi phần chiếm tối thiểu 20% số điểm bài thi.

Phần nghe hiểu phải gồm 02 bài nghe thuộc 02 thể loại khác nhau.

+ Có thể tổ chức kiểm tra kỹ năng nói một tuần trước hoặc sau bài kiểm tra định kỳ. Thời lượng kiểm tra kỹ năng nói không tính vào bài kiểm tra định kỳ. Việc kiểm tra kỹ năng nói có thể thực hiện bằng nhiều hình thức: hỏi đáp 1-1, đóng vai theo nhóm, thuyết trình, quay video clip theo chủ đề giáo viên yêu cầu vv...

- Khuyến khích học sinh đăng ký tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định và để được miễn thi môn ngoại ngữ trong kỳ thi

tốt nghiệp THPT. Tham khảo quy định miễn thi bài thi môn ngoại ngữ trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 để có định hướng cho học sinh ôn luyện bồi dưỡng kiến thức.

Quy định miễn thi bài thi ngoại ngữ trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021:

STT	Môn NN	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	- TOEFL ITP 450đ - TOEFL iBT 45đ	Educational Testing Service (ETS)
		IELTS 4.0	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
2	Tiếng Nga	TORFL cấp độ 1	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội
3	Tiếng Pháp	- TCF (300-400đ) - DELF B1	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế
4	Tiếng Trung	- HSK cấp độ 3 - TOCFL cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban); Ủy ban khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia; Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc); - Ủy ban công tác thúc đẩy Kỳ thi đánh giá năng lực Hoa ngữ quốc gia
5	Tiếng Đức	- Goethe-Zertifikat B1 - DSD B1 - Zertifikat B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
6	Tiếng Nhật	JLPT cấp độ N3	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

III. Hoạt động chuyên môn

1. Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

1.1. Thời gian

- Tổ/nhóm chuyên môn sinh hoạt 2 lần/tháng;
- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ giáo viên 2 lần/học kỳ, đặc biệt là việc ghi chép Sổ đầu bài và Kế hoạch giảng dạy để làm căn cứ kiểm tra, thanh tra.

1.2. Nội dung và hình thức

- Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng Kế hoạch dạy học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn; giáo viên lập Kế hoạch giáo dục và Kế hoạch bài dạy của giáo viên.

Ngoài việc xây dựng các kế hoạch như trên, tổ/nhóm chuyên môn cần tiến hành những công việc sau đây:

- Xây dựng Kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT, ôn thi vào lớp 10 THPT;
- Nghiên cứu, thảo luận việc sử dụng SGK tiếng Anh lớp 6 mới và phân công giáo viên giảng dạy;
- Thống nhất soạn Kế hoạch bài dạy theo hình thức mới (*xem phụ lục 1*) và đề kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực học sinh;
- Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến lâu dài phòng dịch bệnh;
- Thảo luận cách thức áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực vào bài giảng;
- Thảo luận và áp dụng việc sử dụng sổ điểm và hồ sơ điện tử;
- Lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém;
- Phân công, hỗ trợ giáo viên tham gia các kỳ thi giáo viên dạy giỏi các cấp;
- Tổ chức dự giờ, thao giảng, chia sẻ kinh nghiệm và xây dựng bài học minh họa;
- Tìm hiểu và sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học trực tiếp, trực tuyến;
- Tham gia sinh hoạt nhóm/cụm chuyên môn đều đặn.

2. Các hoạt động chuyên môn khác

2.1. Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn và tham gia các kỳ thi

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn do Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức;
- Tăng cường tự học, tự bồi dưỡng để đạt chuẩn năng lực giáo viên theo quy định;

- Nghiêm túc thực hiện sự điều động và triệu tập giáo viên tham gia công tác trong các kỳ thi do Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức.

2.2. Festival ngoại ngữ và các cuộc thi ngoại ngữ

- Trong năm học, mỗi nhà trường tổ chức một ngày hội Festival ngoại ngữ. Thời gian tổ chức do nhà trường chủ động lập kế hoạch và tổ chức nhằm nâng cao hứng thú trong việc dạy và học ngoại ngữ cho học sinh và giáo viên;

- Các cụm chuyên môn có thể tổ chức Festival theo cụm với sự tham gia của đại diện giáo viên và học sinh các trường trong cụm;

- Các trường THPT và phòng GDĐT quận, huyện chủ động lập kế hoạch và khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi tiếng Anh được tổ chức trực tiếp hoặc trên Internet do Bộ GDĐT hoặc các cơ quan khác tổ chức.

2.3. Cuộc thi các môn khoa học bằng tiếng Anh


Các nhà trường chủ động tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh giỏi các môn Toán, Lý, Hóa, Sinh và có năng lực tiếng Anh tốt tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn bằng tiếng Anh do Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức.

3. Thống kê, báo cáo

Đề nghị các đơn vị báo cáo số liệu thống kê tình hình dạy học ngoại ngữ đầu năm học (xem phụ lục 2). Trường THPT chuyên Trần Phú thống kê riêng từng lớp ngoại ngữ. Nộp bản mềm về Phòng GDTrH trước ngày 30/9/2021, qua địa chỉ Email: *buikhanh62_tp@hotmail.com*

Kết thúc Học kỳ I, các phòng GDĐT báo cáo tình hình dạy học và kết quả thực hiện chương trình tiếng Anh lớp 6 trên địa bàn. Trong báo cáo nêu rõ những thuận lợi, khó khăn khi triển khai chương trình, nhận xét về sách giáo khoa mới và đề xuất kiến nghị.

Trong khi triển khai thực hiện Hướng dẫn chuyên môn này, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị cần liên hệ với phòng Giáo dục Trung học để được tư vấn, giải quyết.

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**




Đỗ Văn Lợi



KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY CẤP TRUNG HỌC

CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH HỆ 10 NĂM

(Áp dụng với tất cả các khối lớp)

Unit

Lesson (Time: period(s))

Class	Date of teaching	Attendance

I. OBJECTIVES

By the end of the lesson, students are expected to achieve the following objectives:

1. Knowledge:

- **Vocabulary:** Understand the meaning of the key words or or word collocations below: (*listed here*)

- **Pronunciation:** Pronounce the following words, word clusters correctly: (*listed here*)

- **Grammar:** Understand and use the grammar structures presented in the lesson: (*listed here*)

2. Competencies:

a. General competencies:

- Form and/or improve such competencies as teamwork, critical thinking, interpersonal skill, presentation, problem-solving skill, self-study skill, creativeness, adaptability, etc.

b. Specific competencies:

- Improve such competencies related to language learning as listening, speaking, reading, writing skills and use of language (vocabulary, phonetics, grammar).

- *For a language lesson:* Use the skill(s) corresponding to each part of the lesson to do follow-up tasks.

For example: in the “Getting Started” lesson, students are expected to pronounce, know the meaning of the key words and understand the main grammatical points, then do the tasks that follow.

- *For a skills lesson:* Use the corresponding skills (listening, speaking, reading, writing) to do the tasks that follow.

For example, in the “Listening” lesson, students are expected to:

- Listen to get specific information
- Listen for gist and/or for details
- Listen to understand a topic mentioned, etc.

3. Qualities:

- Have a positive attitude towards what they have learnt in the lesson (eg. honesty, accountability, awareness of the environment, community, love and care for family and friends, sympathy for the disadvantaged, sense of responsibility, better understanding of social problems, generosity, diligence, etc.)

II. PREPARATIONS

Teacher: Eg. handouts, OHP, cassette, laptop, posters, pics, flash cards, realia, flip charts, etc.

Students: Eg. coloured cards, pencils, scissors, tapes, pics, realia, blank papers, etc.

III. PROCEDURE

ACTIVITY 1: WARM-UP (5' – GW/PW/IW)	
<p>1. Aim:</p> <ul style="list-style-type: none"> - To raise students' interest in the lesson. - To help Ss identify the the topic of the lesson and what they will have to learn. <p>2. Content:</p> <ul style="list-style-type: none"> - T explains the specific requirements of the tasks Ss are going do. <p>3. Products:</p> <ul style="list-style-type: none"> - T clearly explains the requirements in content and form of the products. <p>4. Implementation: In this part T can use various techniques:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Q&A - Brainstorming - Playing a game, singing, chanting - Illiciting a real situation, pictures, realia, etc. 	
TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES	CONTENTS
<p>Step 1: Task delivering</p> <ul style="list-style-type: none"> - T gives the task(s) (eg. game, quiz) for Ss to do. <p>Step 2: Task performance</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss do the tasks assigned by T. <p>Step 3: Report and discussion</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss give their answers, describe their products, or report what they have done. <p>Step 4: Judgement</p> <ul style="list-style-type: none"> - T gives feedback, judgement and leads in new lesson. 	
ACTIVITY 2: KNOWLEDGE FORMATION (15' – GW/PW/IW)	
<p>1. Aim: T clearly states the aim of the activity that Ss need to achieve so that they will be able to form new knowledge or skill.</p> <p>2. Content: T gives the requirements, asks Ss to do the the tasks in the textbook.</p> <p>3. Products:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss report their answers to the tasks required. <p>4. Implementation:</p>	
TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES	CONTENTS
<p>Step 1: Task delivering</p> <ul style="list-style-type: none"> - T deliver tasks to Ss, gives guides, assistance or suggestions for Ss to perform their work. <p>Step 2: Task performance</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss do the tasks in the way required by T. <p>Step 3: Report and discussion</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss discuss and report their answers. <p>Step 4: Judgement</p>	

- T gives feedback, assessment on the work Ss have reported.	
--	--

ACTIVITY 3: PRACTICE (20' - GW/PW/IW)

- 1. Aim:** T clearly states the aim of the activity that Ss need to achieve so that they will be able to apply the knowledge or skill they have learnt to do the tasks required.
- 2. Content:** T asks Ss to do the tasks in the textbook, or the tasks designed by T.
- 3. Products:** Ss report/present their answers to the tasks assigned.
- 4. Implementation:**

TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES	CONTENTS
<p>Step 1: Task delivering</p> <ul style="list-style-type: none"> - T delivers tasks to Ss, gives guides, assistance or suggestions for Ss to perform their work. <p>Step 2: Task performing</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss do the tasks as required by T. <p>Step 3: Report and discussion</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss discuss and report their answers. <p>Step 4: Judgement</p> <ul style="list-style-type: none"> - T gives feedback on Ss' work result, the strong points and weak points, puts stress on the key requirements. - T clarifies the work Ss have to do afterwards. 	

ACTIVITY 4: APPLICATION (5' - GW/PW/IW)

- 1. Aim:** to point out the aim of competence formation by requiring Ss to apply the knowledge they have acquired to perform the tasks that T is going to assign.
- 2. Content:**
 - T assigns tasks for Ss to do and the requirements to do the tasks.
 - T explains and gives guides for Ss to do the tasks.
- 3. Products:** T needs to clarify the content or form of products.
- 4. Implementation:**

TEACHER AND STUDENTS' ACTIVITIES	CONTENTS
<p>Step 1: Task delivering (Home assignment)</p> <ul style="list-style-type: none"> - T gives home assignment for Ss to do outside the classroom and and fix a time for SS to submit their products. <p>Step 2: Task performance</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss do the tasks assigned outside the classromm, in the form of groupwork, pairwork or individual work, as required by T. <p>Step 3: Report and discussion</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ss sumit the tasks to T. - T marks or judges the products. - T conducts a class discussion at a suitable time. <p>Step 4: Judgement</p>	

- T gives feedback and assessment.	
------------------------------------	--

IV. FEED-BACK:

- T writes comments/remarks about how effectively the lesson was conducted with each of the classes he/she has just worked with.
- T should also get feedback from students and/or fellow teachers.

Examples: With class 10A: *More explanation for Task 1 is needed.*
 With class 6B: *Task 2 should be simplified/ redesigned.*

Notes:

- For each Activity, teachers can choose a form of activity conduction (GW/PW/IW).
- For home assignment, teachers should first assign work in the workbook.
- Do not ask students to learn by heart the vocabulary and prepare the new lesson, except it is a review or a test-yourself lesson.

Phụ lục 2

THÔNG KÊ DẠY HỌC NGOẠI NGỮ ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022

1. Đối với các phòng GDĐT

Tên phòng giáo dục và đào tạo:	
Tổng số trường THCS:	
Tổng số giáo viên tiếng Anh:	
Tổng số giáo viên NN khác: (<i>tiếng</i>)	

LỚP 6

	Tiếng Anh NN1	Tiếng Anh NN2	NN1 Khác Tiếng	NN2 Khác Tiếng	CLB Tiếng
Số trường					
Số lớp					
Số học sinh					
Số giáo viên					
Tên SGK					

LỚP 7, 8, 9

	Tiếng Anh NN1	Tiếng Anh NN2	NN1 Khác Tiếng	NN2 Khác Tiếng	CLB Tiếng
Số trường					
Số lớp					
Số học sinh					
Số giáo viên					
Tên SGK					

2. Đối với các trường THPT

Tên trường THPT:

	Tiếng Anh NN1	Tiếng Anh NN2	NN1 Khác <i>Tiếng</i>	NN2 Khác <i>Tiếng</i>	CLB <i>Tiếng</i>
Số lớp					
Số học sinh					
Số giáo viên					
Tên SGK					

CHUYÊN VIÊN NGOẠI NGỮ

Bùi Quốc Khánh

Tel: 0913-052.916

E-mail: buikhanh62_tp@hotmail.com